

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án
nhóm B, nhóm C trên địa bàn thành phố Biên Hòa.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 07**

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều luật đầu tư công;

Xét tờ trình số 9469/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C trên địa bàn thành phố Biên Hòa; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố; Ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất thông qua tờ trình số 9469/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Dự án: Xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa.

a. Tên dự án: Xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa.

b. Chủ đầu tư: Ban Chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa.

c. Mục tiêu đầu tư: Nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng đầy đủ điều kiện, quy mô hoạt động và làm việc cho cán bộ chiến sĩ theo chiến lược phát triển của địa phương.

d. Quy mô đầu tư: Xây dựng Ban chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa trong khuôn viên hiện hữu, với diện tích đất 7.448,3m².

+ Khối nhà Sở chỉ huy + hội trường 250 chỗ (5 tầng), diện tích xây dựng khoảng 803 m^2 , diện tích sàn xây dựng khoảng 3.631m^2 .

+ Khối nhà ăn cán bộ, chiến sỹ, nhà nghỉ cán bộ thường trực, nhà nghỉ khách (5 tầng), diện tích xây dựng khoảng 378m^2 , diện tích sàn xây dựng khoảng 1.890m^2 .

+ Khối nhà ở chiến sỹ dân quân thường trực, dân quân cơ động, dự bị động viên (5 tầng), diện tích xây dựng khoảng 378m^2 , diện tích sàn xây dựng khoảng 1.890m^2 .

+ Nhà để xe ôtô + cụm kho (quân nhu, doanh trại, vật chất huấn luyện, phòng chống lụt bão): Khối nhà 3 tầng, diện tích xây dựng khoảng 275m^2 , diện tích sàn xây dựng khoảng 722m^2 .

+ Kho vũ khí + đạn: Nhà 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 313m^2 .

+ Nhà tiếp dân: Nhà 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 74m^2 .

+ Nhà để xe gắn máy: Nhà 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 170m^2 .

+ Vọng gác + cổng: diện tích xây dựng khoảng 40m^2 .

+ Nhà gỗ: diện tích xây dựng khoảng 48m^2 .

+ Các hạng mục phụ trợ: Sân đường, cây xanh, hệ thống cấp, thoát nước, chống sét, PCCC, cáp điện + TBA, chiêu sáng, bể nước ngầm, tường rào, đê chắn sóng.

e. Tổng mức đầu tư: 93.941.130.242 đồng (*Chín mươi ba tỷ, chín trăm bốn mươi mốt triệu, một trăm ba mươi nghìn, hai trăm bốn mươi hai đồng*).

Trong đó:	+ Chi phí xây dựng:	66.380.892.383 đồng.
	+ Chi phí thiết bị:	10.978.538.230 đồng.
	+ Chi phí QLDA, Tư vấn ĐTXD, khác:	8.041.596.879 đồng.
	+ Chi phí dự phòng:	8.540.102.750 đồng.

f. Loại dự án: Nhóm B.

g. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố Biên Hòa.

h. Địa điểm xây dựng: phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

i. Tiến độ thực hiện: Năm 2022-2025.

2. Dự án Xây dựng hoàn chỉnh Trường tiểu học Nguyễn Thái Học.

a. Tên dự án: Xây dựng hoàn chỉnh Trường tiểu học Nguyễn Thái Học.

b. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa.

c Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của các em học sinh cũng như đáp ứng số lượng học sinh tăng thêm trong thời gian tới trên địa bàn.

d. Quy mô đầu tư: Tổng diện tích khu đất là: $10.103,2\text{m}^2$. Trong đó, diện tích đã bồi thường, giải phóng mặt bằng là $7.641,5\text{m}^2$ (đã quyết toán dự án hoàn

thành Trường tiểu học Trảng Dài KP2 theo Quyết định số 10160/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND thành phố Biên Hòa).

+ Xây dựng hoàn chỉnh Trường tiểu học Nguyễn Thái Học (hoàn chỉnh các hạng mục chưa được xây dựng của dự án Xây dựng trường tiểu học Trảng Dài KP2). Bao gồm: Khu hiệu bộ, quy mô 2 tầng, diện tích xây dựng khoảng $465m^2$. Các hạng mục phụ trợ: Hành lang cầu nối; nhà xe giáo viên, nhà xe học sinh, nhà bảo vệ, cổng, tường rào, sân đường nội bộ, hệ thống cấp thoát nước, cấp điện và PCCC.

+ Xây dựng mới khối lớp học 15 phòng. Quy mô 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng $537m^2$.

+ Về bồi thường giải phóng mặt bằng: Có 07 hộ phải giải tỏa trống, dự kiến bố trí vào khu tái định cư phường Tân Hiệp.

e. Tổng mức đầu tư: 65.498.236.123 đồng (*Sáu mươi lăm tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn, một trăm hai mươi ba đồng*).

Trong đó:	+ Chi phí xây dựng:	21.006.335.408 đồng.
	+ Chi phí thiết bị:	1.729.211.000 đồng.
	+ Chi phí QLDA, Tư vấn ĐTXD, khác:	2.371.732.964 đồng.
	+ Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:	36.641.287.000 đồng.
	+ Chi phí dự phòng:	3.749.669.751 đồng.

f. Loại dự án: Nhóm B.

g. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố Biên Hòa.

h. Địa điểm xây dựng: phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

i. Tiến độ thực hiện: Năm 2022-2025.

3. Dự án Trường tiểu học Trảng Dài 4.

a. Tên dự án: Trường tiểu học Trảng Dài 4.

b. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án TP. Biên Hòa.

c. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của các em học sinh cũng như đáp ứng số lượng học sinh tăng thêm trong thời gian tới trên địa bàn.

d. Quy mô đầu tư:

Xây dựng công trình, với diện tích đất khoảng $13.484m^2$. Bao gồm:

+ Xây dựng khối hiệu bộ (03 tầng), khối lớp học 1 - 15 phòng (03 tầng), khối lớp học 2 - 15 phòng (03 tầng), khối phòng học bộ môn (3 tầng).

+ Các hạng mục phụ trợ: Hành lang cầu nối, nhà xe học sinh, nhà xe giáo viên, nhà bảo vệ, san nền, sân đường nội bộ, cổng - hàng rào, cột cờ, hệ thống cấp thoát nước, bể nước ngầm, hệ thống điện, hệ thống PCCC + chống sét... Đầu tư trang thiết bị hoàn chỉnh.

+ Về bồi thường giải phóng mặt bằng: Có 25 hộ phải giải tỏa trống, dự kiến bố trí vào khu tái định cư phường Trảng Dài.

e. Tổng mức đầu tư: 228.543.922.000 đồng (*Hai trăm hai mươi tám tỷ, năm trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn đồng*).

Trong đó:	+ Chi phí xây dựng:	47.240.957.000 đồng.
	+ Chi phí thiết bị:	9.097.420.000 đồng.
	+ Chi phí QLDA, Tư vấn ĐTXD, khác:	8.450.756.000 đồng.
	+ Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:	154.535.389.000 đồng.
	+ Chi phí dự phòng:	9.219.400.000 đồng.

f. Loại dự án: Nhóm B.

g. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố Biên Hòa.

h. Địa điểm xây dựng: phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

i. Tiến độ thực hiện: Năm 2022-2025.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện về Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thường xuyên giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố thành phố Biên Hòa khóa XII, kỳ họp thứ 7 – kỳ họp thường lệ giữa năm thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thành phố Biên Hòa thông qua./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh ĐN;
- UBND tỉnh ĐN;
- Các đại biểu HĐND tỉnh ĐN (đơn vị Biên Hòa);
- Thường trực TU-HĐND-UBND-UBMTTQVN TP BH;
- Các vị Đại biểu HĐND TP khóa XII;
- Các phòng, đơn vị và đoàn thể TP;
- Thường trực HĐND, UBND 30 phường, xã;
- Lưu: VT, TH (các khối).

CHỦ TỊCH



Huỳnh Tân Đạt